



ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 69 /2024/QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 20 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định thời gian, phạm vi hoạt động vận chuyển hành khách bằng xe bốn bánh có gắn động cơ, hoạt động vận chuyển hàng hóa bằng xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ; phạm vi hoạt động của xe thô sơ, xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ, xe chở người bốn bánh có gắn động cơ trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ ngày 27 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Luật Đường bộ ngày 27 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 151/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 80/TTr-SGTVT ngày 16 tháng 12 năm 2024 và Công văn số 4614/SGTVT-QLVT ngày 20 tháng 12 năm 2024; ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số 352/BC-STP ngày 14 tháng 12 năm 2024 và ý kiến thống nhất của thành viên UBND tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định thời gian, phạm vi hoạt động vận chuyển hành khách bằng xe bốn bánh có gắn động cơ, hoạt động vận chuyển hàng hóa bằng xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ; phạm vi hoạt động của xe thô sơ, xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ, xe chở người bốn bánh có gắn động cơ trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2025 và thay thế Quyết định số 06/2018/QĐ-UBND ngày 08 tháng 02 năm 2018 của UBND tỉnh ban hành Quy định về phạm vi, tuyến đường, thời gian hoạt động của xe chở người bốn bánh có gắn động cơ trên địa bàn huyện Lý Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định này thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Giao thông vận tải;
- Cục kiểm tra VBQPPL, Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế, Bộ Giao thông vận tải;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- TT HĐND các huyện, thị xã, thành phố;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Đài PT-TH tỉnh, Báo Quảng Ngãi;
- VPUB: PCVP, KT-TH;
- Cổng TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KTN.885

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Phước Hiền

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



QUY ĐỊNH

Thời gian, phạm vi hoạt động vận chuyển hành khách bằng xe bốn bánh có gắn động cơ, hoạt động vận chuyển hàng hóa bằng xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ; phạm vi hoạt động của xe thô sơ, xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ, xe chở người bốn bánh có gắn động cơ trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

(Kèm theo Quyết định số **69** /2024/QĐ-UBND
ngày **20** tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định thời gian, phạm vi hoạt động vận chuyển hành khách bằng xe bốn bánh có gắn động cơ, hoạt động vận chuyển hàng hóa bằng xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ; phạm vi hoạt động của xe thô sơ, xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ, xe chở người bốn bánh có gắn động cơ trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan đến hoạt động vận chuyển hành khách bằng xe bốn bánh có gắn động cơ, vận chuyển hàng hóa bằng xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ, hoạt động của xe thô sơ, xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ, xe chở người bốn bánh có gắn động cơ trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Chương II QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Thời gian, phạm vi hoạt động vận chuyển hành khách bằng xe bốn bánh có gắn động cơ, hoạt động vận chuyển hàng hóa bằng xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ

1. Thời gian hoạt động vận chuyển hành khách bằng xe bốn bánh có gắn động cơ, hoạt động vận chuyển hàng hóa bằng xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ

a) Xe bốn bánh có gắn động cơ hoạt động vận chuyển hành khách được hoạt động từ 5 giờ 00 phút đến 24 giờ 00 phút hàng ngày.

b) Xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ hoạt động vận chuyển hàng hóa được hoạt động toàn bộ thời gian trong ngày.

2. Phạm vi hoạt động vận chuyển hành khách bằng xe bốn bánh có gắn động cơ, hoạt động vận chuyển hàng hóa bằng xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ

a) Xe bốn bánh có gắn động cơ được hoạt động vận chuyển hành khách trên các tuyến đường trong phạm vi đô thị, khu công nghiệp, khu chung cư, khu kinh tế, thương mại - dịch vụ trên địa bàn tỉnh, trừ các tuyến đường sau: Các tuyến đường có độ dốc dọc lớn hơn 10%, các tuyến cao tốc, các tuyến quốc lộ ngoài khu vực đô thị, các tuyến đường, đoạn đường có cấm biển báo cấm hoạt động.

b) Xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ được hoạt động vận chuyển hàng hóa trên các tuyến đường trong phạm vi địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, trừ các tuyến đường sau: Các tuyến đường có độ dốc dọc lớn hơn 10%, các tuyến cao tốc, các tuyến đường, đoạn đường có cấm biển báo cấm hoạt động.

Điều 4. Phạm vi hoạt động của xe thô sơ, xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ, xe chở người bốn bánh có gắn động cơ

1. Xe thô sơ được hoạt động trên các tuyến đường trong phạm vi địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, trừ các tuyến đường cao tốc và các tuyến đường, đoạn đường có cấm biển báo cấm hoạt động.

2. Xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ, xe chở người bốn bánh có gắn động cơ được hoạt động trên các tuyến đường trong phạm vi địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, trừ các tuyến đường sau: Các tuyến đường có độ dốc dọc lớn hơn 10%, các tuyến cao tốc, các tuyến đường, đoạn đường có cấm biển báo cấm hoạt động.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 5. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan

1. Sở Giao thông vận tải

a) Chủ trì phối hợp với các sở, ngành, cơ quan có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tuyên truyền, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Quy định này.

b) Chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan có liên quan trong việc cấm biển báo cấm đối với hoạt động vận chuyển hành khách bằng xe bốn bánh có gắn động cơ, hoạt động vận chuyển hàng hóa bằng xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ; hoạt động của xe thô sơ, xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ, xe chở người bốn bánh có gắn động cơ trên các tuyến đường được giao quản lý.

2. Công an tỉnh

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thực hiện kiểm tra việc chấp hành pháp luật về đảm bảo trật tự, an toàn giao thông, an ninh trật tự của cơ quan, tổ chức, cá nhân hoạt động vận chuyển hành khách bằng xe bốn bánh có gắn động cơ, hoạt động vận chuyển hàng hóa bằng xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ; hoạt động của xe thô sơ, xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ, xe chở người bốn bánh có gắn động cơ và xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật.

3. Sở Thông tin và Truyền thông

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, cơ quan có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, các cơ quan báo chí, truyền thông tổ chức tuyên truyền, phổ biến Quy định này trên các phương tiện thông tin đại chúng.

4. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Tuyên truyền, phổ biến đến các tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ du lịch, lữ hành và du khách về hoạt động vận chuyển hành khách bằng xe bốn bánh có gắn động cơ, hoạt động vận chuyển hàng hóa bằng xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ; hoạt động của xe thô sơ, xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ, xe chở người bốn bánh có gắn động cơ theo Quy định này.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Giao thông vận tải và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức tuyên truyền, tập huấn nghiệp vụ du lịch cho đội ngũ lái xe và nhân viên phục vụ của các tổ chức, cá nhân có liên quan.

5. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

a) Tổ chức quản lý, thanh kiểm tra và xử lý vi phạm theo quy định đối với hoạt động vận chuyển hành khách bằng xe bốn bánh có gắn động cơ, hoạt động vận chuyển hàng hóa bằng xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ; hoạt động của xe thô sơ, xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ, xe chở người bốn bánh có gắn động cơ trên địa bàn quản lý.

b) Căn cứ vào tình hình thực tế tại địa phương thực hiện tổ chức cấm biển báo cấm đối với hoạt động vận chuyển hành khách bằng xe bốn bánh có gắn động cơ, hoạt động vận chuyển hàng hóa bằng xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ; hoạt động của xe thô sơ, xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ, xe chở người bốn bánh có gắn động cơ trên các tuyến đường thuộc phạm vi quản lý.

6. Các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan đến hoạt động vận chuyển hành khách bằng xe bốn bánh có gắn động cơ, hoạt động vận chuyển hàng hóa bằng xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ; hoạt động của xe thô sơ, xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ, xe chở người bốn bánh có gắn động cơ phải tuân thủ theo quy định pháp luật về hoạt động vận tải đường bộ, đảm bảo trật tự, an toàn giao thông đường bộ và Quy định này.

Điều 6. Điều khoản thi hành

Trong quá trình triển khai tổ chức thực hiện Quy định này, nếu có khó khăn, vướng mắc cần sửa đổi, bổ sung, đề nghị các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (*qua Sở Giao thông vận tải*) để được xem xét, giải quyết theo thẩm quyền./.